

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Về việc sửa chữa điều hòa trung tâm Chiller 3

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp.

Trước hết Bệnh viện Quân y 103 xin trân trọng cảm ơn các đơn vị, nhà cung cấp đã hợp tác với Bệnh viện Quân y 103 trong suốt thời gian qua.

Hiện tại Bệnh viện Quân y 103 đang có nhu cầu sửa chữa điều hòa trung tâm Chiller 3. Bệnh viện Quân y 103 kính mời các đơn vị sửa chữa điều hòa trung tâm Chiller gửi báo giá về Bệnh viện Quân y 103 theo các thông tin sau:

1. Danh mục, khối lượng công việc (Chi tiết như Phụ lục I, II kèm theo).

2. Hồ sơ báo giá

2.1. Nội dung báo giá

- Tên, nhãn hiệu sản phẩm, đơn vị tính, số lượng, đơn giá (đã bao gồm giá thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt,... tại Bệnh viện Quân y 103, số 261 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội).

2.2. Hồ sơ năng lực của nhà thầu:

- Giấy đăng ký kinh doanh.

- Hợp đồng tương tự về sửa chữa điều hòa trung tâm Chiller.

3. Thời gian nhận báo giá: Bắt đầu kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 09/7/2025 (hoặc khi nhận đủ báo giá theo quy định).

4. Phương thức báo giá: Báo giá gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

5. Địa điểm nhận báo giá: Ban Điều hành, quản lý các toà nhà/Bệnh viện Quân y 103 (NV Trần Tất Thành; SĐT: 0983618108. Địa chỉ: số 261 đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, TP Hà Nội).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tài chính;
- Lưu: VT, BDHQL. T03.



Đại tá Lương Công Thúc

Phụ lục I
TÌNH TRẠNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỀU HOÀ TRUNG TÂM CHILLER 3
(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 30/6/2025 của BVQY103)

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Thông số kỹ thuật	Tình trạng
1	Chiller 3	01	<ul style="list-style-type: none">- Chiller giải nhiệt nước.- Hãng sản xuất/xuất xứ: Daikin/Mỹ.- Model: WSC126MBBHA.- Công suất lạnh: 1000 ton.- Công suất điện: 606.9 kW/h- Môi chất lạnh: R134a- Nguồn điện cấp: 400V/3 pha/50Hz- Năm sử dụng: 2020	Chiller 3 hoạt động phát ra tiếng ồn lớn từ máy nén, nguyên nhân do hỏng cánh quạt máy nén.

MCS

NỘI DUNG SỬA CHỮA ĐIỀU HÒA. TRUNG TÂM CHILLER 3

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 30/6/2023 của BVQY103)



TT	Nội dung công việc	Mô tả dịch vụ/ yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Thu hồi gas lạnh của Chiller	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng máy thu hồi gas, bình chứa ga chuyên dụng chuyển gas lạnh từ chiller sang các bình chứa có kiểm soát áp suất. - Ghi lại khối lượng gas thu hồi để tính toán lượng nạp lại chính xác sau này. - Kiểm tra tình trạng gas thu hồi (có lẫn dầu, tạp chất...). - Áp suất trong chiller (bình ngưng, bình bay hơi) sau thu hồi gas đạt từ 0.1 ~ 0.3 bar. 	Chiller	1	
2	Tháo, mở máy nén, tháo cánh quạt, kiểm tra, trục, vòng bi	<ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành tháo dỡ máy nén. - Ghi chú lại vị trí lắp ráp các linh kiện, đánh dấu nếu cần thiết. - Tháo cánh quạt (Impeller) cũ một cách an toàn, tránh làm hư hại trục. <p>Kiểm tra kỹ:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Trục máy nén: Độ mòn, đồng tâm, có cong vênh hay xước không. +Vòng bi: Kiểm tra độ rơ, tiếng ồn, mài mòn, rạn nứt hoặc han gỉ. + Vách máy nén và các bề mặt tiếp xúc khác có dấu hiệu bất thường không. 	Lần	1	
3	Cung cấp cánh quạt (Imperller) máy nén Chiller Part number: 74149801	<ul style="list-style-type: none"> - Tương thích với Chiller - Kích thước: 320x195x135mm - Vật liệu: Hợp kim nhôm - Bảo hành ≥ 12 tháng 	Cái	1	

Miki

TT	Nội dung công việc	Mô tả dịch vụ/ yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
4	Lắp đặt lại cánh quạt (Imperller), căn chỉnh cánh quạt (Imperller)	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp cánh quạt đúng chiều, đúng vị trí khóa định tâm. - Sử dụng thiết bị chuyên dụng để căn chỉnh độ đồng tâm và cân bằng động. - Kiểm tra khe hở giữa cánh quạt và vách trong theo đúng thông số nhà sản xuất. - Xiết bu-lông đúng lực siết tiêu chuẩn bằng cờ lê lực. 	Lần	1	
5	Lắp đặt, đóng máy nén	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp lại các chi tiết theo đúng sơ đồ tháo ban đầu, đảm bảo đúng vị trí, hướng ống dẫn. - Kiểm tra lại toàn bộ các gioăng, đệm, phớt thay mới nếu cần. - Đảm bảo không bị lọt tạp chất, dụng cụ hay sai lệch khi lắp ráp. - Siết bu-lông đều và đúng lực. - Yêu cầu gioăng, Seal kín khí 	Lần	1	
6	Thử kín và hút chân không Chiller	<ul style="list-style-type: none"> - Thử kín áp lực 12kg/cm2 trong vòng 48h không thay đổi; - Hút chân không về mức dưới 500micron; để trong vòng 30 phút không tăng vượt quá 500 micron 	Lần	1	
7	Nạp gas đã thu hồi vào lại Chiller	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng máy nạp gas định lượng, nạp lại đúng lượng gas đã thu hồi theo ghi chép ban đầu. - Thực hiện đúng quy trình đảm bảo nạp hết gas, không để không khí rò lọt trong quá trình nạp gas - Theo dõi áp suất và điều kiện nạp để tránh quá tải. 	Chiller	1	
8	Kiểm tra và nạp gas R134a bổ sung lại Chiller	<ul style="list-style-type: none"> - Sau khi chạy thử ban đầu, kiểm tra áp suất hút/xả, nhiệt độ, dòng điện để xác định lượng gas thiếu. - Nạp bổ sung gas R134a đến khi đạt điều kiện vận hành ổn định theo yêu cầu. - Ghi chép áp suất làm việc tiêu chuẩn: 	Bình	10	

TT	Nội dung công việc	Mô tả dịch vụ/ yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
9	Kiểm tra và nạp dầu RL32H bổ sung lại Chiller	<ul style="list-style-type: none"> - Áp suất hút: 2-3 bar (tùy nhiệt độ bay hơi). - Áp suất đẩy: 8-11 bar (tùy nhiệt độ ngưng tụ). - Kiểm tra mức dầu bằng sight glass trên máy nén khí máy dùng và khi đang chạy. - Nếu thiếu, bổ sung dầu RL32H cùng loại theo yêu cầu bảng bơm dầu. - Đảm bảo mức dầu ổn định, không bị bọt khí hay sủi bọt. 	lít	20	
10	Chạy kiểm tra, báo cáo phân tích sau lắp đặt	<ul style="list-style-type: none"> - Máy nén: <ul style="list-style-type: none"> + Áp suất hút: 200 ~ 400 kpa + Áp suất đẩy: 600 ~ 965 kpa + Nhiệt độ xả: 30 ~ 50°C + Rung động : ≤ 4.5 mm/s RMS - Hệ bơm dầu: <ul style="list-style-type: none"> + Mức dầu: nằm trong khoảng cho phép + Áp suất dầu: ≥ 350 kpa + Nhiệt độ dầu: 32 ~ 40°C - Chu trình gas <ul style="list-style-type: none"> + Kiểm tra mắt gas: Phải trong, không bong bóng (nếu có sight glass) + Subcooling 0 ~ 10°C + Superheat 0 ~ 10°C - Thời gian theo dõi 48h 	Lần	1	



Mlle